

Vận dụng hệ thống tài khoản quốc gia (SNA) vào phân tích vĩ mô để đánh giá nền kinh tế ở một tỉnh thành phố trực thuộc trung ương bằng một số chỉ tiêu chủ yếu là vấn đề rất rộng lớn, bao quát và phải hoàn thiện dần. Ngay việc tính toán các chỉ tiêu tổng hợp và các tài khoản cho toàn quốc cũng còn phải nghiên cứu và vận dụng phù hợp vào điều kiện Việt Nam ở từng giai đoạn.

Việc triển khai SNA ở cấp tỉnh, thành phố bước đầu theo chúng tôi với khoảng thời gian chưa dài nhưng đã có sự nỗ lực rất lớn của ngành thống kê và đạt được những thành tích đáng ghi nhận.

Ngoài những quy định chính thức của Tổng cục thống kê phải tính toán, báo cáo, Cục Thống kê tỉnh, thành phố còn đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của chính quyền địa phương tùy điều kiện cụ thể.

Tuy là những năm đầu áp dụng tính toán một số chỉ tiêu chủ yếu của SNA ở tỉnh, thành phố và mặc dù mức độ tin cậy về những số liệu của các chỉ tiêu này còn hạn chế; nhưng cũng đã có những tác dụng nhất định như: khái quát được quy mô, xu thế, tốc độ phát triển, cơ cấu kinh tế ... trên bình diện hoạt động của toàn bộ hoạt động kinh tế xã hội.

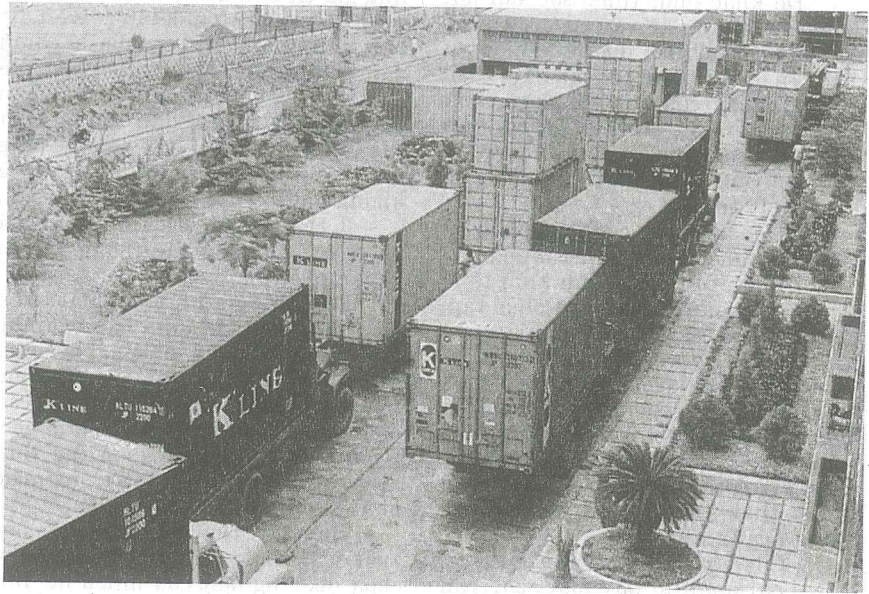
Để giúp cho chính quyền địa phương có luận cứ bằng con số để lãnh đạo tốt hơn nữa hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời cung cấp cho Tổng cục thống kê những thông tin hoàn hảo hơn để tính toán, phân tích hiện trạng kinh tế xã hội của cả nước.

báo cáo kế toán từ các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, báo cáo từ các ngành (tài chính, ngân hàng, thuế ...) và kết quả của các cuộc điều tra chuyên môn. Nhưng trong thời gian qua việc thu thập số liệu từ các kênh thông tin trên còn tồn tại những vấn đề dưới đây:

- Do việc chuyển sang chế độ kế toán mới cũng chỉ thực hiện trong vài năm gần đây, nên trong chế độ kế toán mới còn có một số chỉ tiêu kế toán doanh nghiệp vẫn hạch toán chưa phù hợp cho việc tính toán các chỉ tiêu theo SNA. Báo cáo quyết toán

chỉ tiêu kinh tế thuộc SNA được đầy đủ hơn, ngành thống kê nên ban hành một số biểu báo theo chế độ báo cáo thống kê định kỳ để thu thập những thông tin còn thiếu.

Ngoài ra, giữa các vụ với Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia thuộc Tổng cục thống kê cũng còn tồn tại sự khác nhau về cách tính toán các chỉ tiêu kinh tế nhất là chỉ tiêu giá trị sản xuất chẳng hạn Vụ Công Nghiệp hướng dẫn cách tính giá trị sản xuất trong doanh nghiệp công nghiệp đối với yếu tố 5: chênh lệch giá trị sản xuất dở dang cuối kỳ trừ đầu kỳ quy



BIỆN PHÁP CƠ BẢN NHẪM HOÀN THIỆN VIỆC TÍNH TOÁN SỐ LIỆU CỦA SNA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ Ở VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ

theo chúng tôi phải giải quyết tốt những vấn đề cơ bản dưới đây trong quá trình vận dụng và hoàn thiện SNA trên địa bàn tỉnh, thành phố.

1. Các Cục thống kê cần tập trung vào việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng tính toán các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của SNA.

Như chúng ta đã biết, nguồn thông tin cơ bản để tính các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của SNA là dựa vào

các đơn vị chỉ gửi cho Sở Tài chính. Để khắc phục tồn tại này, các Cục thống kê cần chủ động phối hợp với Sở Tài chính giúp các doanh nghiệp trên địa bàn sớm khắc phục tồn tại nói trên.

- Thiếu sự phối hợp chặt chẽ với các chuyên ngành (tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thuế ...); để thu thập những thông tin về hoạt động của các ngành này phục vụ cho việc tính các

ước chỉ tính cho những ngành chế tạo máy móc thiết bị có chu kỳ sản xuất dài. Vụ Tài Khoản Quốc Gia dựa theo nội dung lý luận của chỉ tiêu này thì hướng dẫn phải tính hết ở tất cả các ngành, không quy định ngoại lệ.

Điều này dẫn đến sự khó khăn trong thực tế lẫn trong công tác giảng dạy môn học Thống kê doanh nghiệp. Còn nhiều điểm khác nhau mà nội dung nêu trên chỉ là một ví dụ cụ thể. Vì vậy có trường hợp cùng một chỉ tiêu kinh tế nhưng biểu hiện bằng nhiều con số khác nhau giữa các vụ.

Đây là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị tăng thêm, cơ cấu ngành kinh tế.

Để khắc phục thực trạng trên đòi hỏi có sự phối hợp thống nhất giữa các vụ trong nội bộ ngành thống kê.

- Với nền kinh tế nhiều thành phần, nhiều khu vực thể chế nên thu thập số liệu thống kê phần lớn thông qua các cuộc điều tra chọn mẫu. Tuy nhiên, cho đến nay mức độ tin cậy của số liệu thu thập được thông qua

phương pháp điều tra chọn mẫu vẫn chưa cao. Nguyên nhân chính là quá trình xác định hộ trong thực tế để tiến hành thu thập thông tin còn nhiều khó khăn chủ yếu do địa chỉ hộ không được xác định rõ ở địa phương.

Ngoài ra mặt khó khăn phức tạp của việc xác định các thông số là xác định cấp dữ liệu của thông số.

Cuộc điều tra thu thập thông tin theo các ngành sản phẩm có ngành chỉ dừng lại ở ngành cấp 1, ngành khác lại là ngành cấp 2, ngành khác nữa lại là ngành cấp 4 nên các thông số được xác định có phần hạn chế trong việc sử dụng.

Để khắc phục thiếu sót, đòi hỏi Tổng cục thống kê và các Cục thống kê có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ thống kê các cấp nắm chắc các nội dung của phương pháp chọn mẫu về lý luận. Trên cơ sở này vận dụng một cách nhuần nhuyễn và sáng tạo vào thực tiễn nhằm thu được số liệu có độ tin cậy cao.

2. Hoàn thiện các loại phân tổ chủ yếu trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Phân tổ theo ngành kinh tế :

Loại phân tổ này vừa phức tạp, đa dạng nhưng lại có ý nghĩa quan trọng nhất so với các loại phân tổ khác. Do tầm quan trọng như vậy, nên nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu thuộc SNA ở tỉnh, thành phố đều được phân chia theo tiêu thức này. Trong thời gian tới chỉ cần hoàn thiện thêm trên cơ sở nguyên tắc phân ngành kinh tế.

- Phân tổ theo khu vực thể chế :

Loại phân tổ này mới được vận dụng vào tính toán, phân tích kinh tế ở nước ta cùng với SNA.

Tuy có tác dụng rất lớn trong phân tích kinh tế vì mô hình việc phân tổ này rất phức tạp, nên cho đến nay hầu hết các cục thống kê đều chưa tiến hành phân tổ theo tiêu thức này. Trong khi đó, Cục thống kê An Giang cũng chỉ mới thực hiện cho năm 1992. Hiện nay, hoạt động của các đơn vị vô vị lợi nhất là các tổ chức tôn giáo, Cục thống kê tỉnh chưa thâm nhập được (như Tây Ninh đối với Tòa thánh Cao Đài), hoặc nếu có cũng chưa đầy đủ các mẫu điều tra. Cho nên, trong thời gian tới các cục thống kê cần chú ý tiến hành phân tổ theo tiêu thức này trong quá trình hoàn thiện việc tính toán và phân tích SNA trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Phân tổ theo đơn vị thường trú và đơn vị không thường trú :

Phạm trù đơn vị thường trú là một trong những tiền đề quyết định nội dung, phạm vi ranh giới để tính các chỉ tiêu kết quả sản xuất, xác lập các mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế, quan hệ xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ ...

Việc xác định các đơn vị thường trú trên lãnh thổ kinh tế của tỉnh, thành phố là vấn đề hết sức khó khăn, phức tạp vì các cục thống kê thiếu thông tin về kết quả hoạt động kinh tế của các đơn vị thường trú là các đơn vị kinh tế nước ngoài; các đơn vị kinh tế của tỉnh bạn đóng trên địa bàn, các đơn vị kinh tế trung ương.

Pháp lệnh chung về kế toán thống kê đã cũ, chỉ quan tâm đến hoạt động của công ty mẹ. Các chi nhánh hoạt động chưa có chế độ báo cáo.

Do thiếu những thông tin này nên việc xác định các chỉ tiêu kinh tế như giá trị sản xuất, tổng sản phẩm quốc nội, xuất nhập khẩu ... trên địa bàn tỉnh, thành phố có mức độ chính xác không cao. Theo chúng tôi, để giải quyết vấn đề trên cần có văn bản quy định và hướng dẫn thống nhất của Tổng cục thống kê, nếu để từng cục thống kê giải quyết riêng lẻ sẽ không đạt được kết quả mong muốn.

3. Hoàn thiện việc tính chỉ số giá phục vụ cho công tác thống kê tài khoản quốc gia

Để đánh giá nhịp độ phát triển mức sống dân cư, đảm bảo các nhu cầu chung của địa phương hoặc cả nước qua các năm, các chỉ tiêu như tiêu dùng cuối cùng của năm báo cáo phải tính theo giá so sánh năm gốc. Ngoài ra để so sánh giữa các tỉnh khác vùng, giữa các vùng trong nước phải có chỉ số giá không gian.

Hiện nay các loại chỉ số giá sản xuất, chỉ số giá không gian ... còn chưa được nghiên cứu nhiều để vận dụng vào thực tế nước ta.

Sắp tới chúng tôi cho rằng đây là một nội dung quan trọng cần triển khai nghiên cứu về mặt lý luận và thực tiễn để đáp ứng cho việc phân tích, so sánh được chính xác và phong phú hơn.

4. Ngoài các biện pháp chung cho tất cả các tỉnh, thành phố với sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng cục Thống kê; mỗi tỉnh, thành phố phải dựa vào những thuận lợi và khó khăn riêng của địa phương mình cũng như điều kiện đặc thù để nhận định được thành quả và những hạn chế của công tác tính toán, triển khai SNA trong những năm qua để có những biện pháp thích hợp trong thời gian tới.

Chẳng hạn ở An Giang, thuận lợi cơ bản trong triển khai SNA là được sự quan tâm của chính quyền tỉnh. Từ đó có thêm kinh phí do tỉnh đầu tư ngoài kinh phí của Tổng cục thống kê.

Điểm không thuận lợi chủ yếu ở An Giang là nhận thức không đồng đều của cán bộ, nhân viên các cấp trong và ngoài ngành. Từ đó chưa có sự quan tâm đồng bộ của các nhân viên.

Trong thời gian tới, các địa phương cần chú ý đến việc tính toán chính xác hơn các chỉ tiêu cơ bản của SNA nhất là quỹ tích lũy. Hiện nay tính chỉ tiêu này còn gặp khó khăn; tài sản quỹ hiểm chưa được tính đến. Đa số các tỉnh cũng chưa thể hiện được khoản này.

Hoạt động làm thuê, phục vụ hộ gia đình do chưa phát triển nhiều ở các tỉnh, nên chưa tính. Năm 1999 hoạt động này được triển khai đều cho các tỉnh.

Riêng An Giang hoạt động này trước hết nên tính ở khu vực thành thị và ở nông thôn, khó tính do lẫn với con cháu trong nhà làm nên chưa phân biệt rõ.

5. Điều tra mẫu theo từng địa phương hay từng vùng để bóc tách thu nhập hỗn hợp.

Thu nhập hỗn hợp là một phạm trù của hệ thống tài khoản quốc gia bao gồm thù lao người lao động và thặng dư sản xuất đối với thành phần kinh tế cá thể, sản xuất của hộ gia đình, của khu vực kinh tế phi chính quy (informal sector).

Hiện nay phần thu nhập hỗn hợp được quy ước cộng vào thù lao của người lao động khi tính toán, thiết lập tài khoản thu nhập và chi tiêu ở nước ta cùng một số nội dung phân tích khác như : phân phối tổng sản phẩm quốc nội, hiệu quả kinh tế của địa phương v.v...

Để đảm bảo mức chính xác cao hơn trong công tác phân tích có thể điều tra chọn mẫu đối với các thành phần kinh tế nêu trên để chọn một tỷ lệ phù hợp nhằm bóc tách hai khoản thù lao lao động của chủ sở hữu và thặng dư sản xuất theo từng địa phương hoặc vùng kinh tế.

Hiện nay để phù hợp với tình hình thực tế nước ta trong điều kiện kinh phí điều tra còn khó khăn có thể chọn tính trọng điểm để điều tra rồi áp dụng cho cả vùng.

Nhìn chung việc triển khai hệ thống tài khoản quốc gia ở Việt Nam đối với cấp tỉnh, thành phố đã có sự tiến triển tốt, hoàn thiện hơn trong thời gian vừa qua.

Tuy vậy bước đầu công tác trọng tâm mà các cục thống kê tỉnh tập trung vào vẫn là tính toán các chỉ tiêu cơ bản được đầy đủ hơn, chính xác hơn. Các chỉ tiêu phân tích chưa được quan tâm và thể hiện rõ ràng, triệt để với nhiều nguyên nhân trong đó tính chính xác của số liệu và nguyên nhân cơ bản.

Trên đây là một số biện pháp cơ bản cần được thực hiện trong thời gian sắp tới để công tác tính toán các chỉ tiêu tổng hợp của hệ thống tài khoản quốc gia và phân tích kinh tế được hoàn thiện hơn ở phạm vi tỉnh, thành phố của nước ta ■